

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**
Bản án số 24/2017/HSST
Ngày 28/7/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA – GIA LAI
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Ksor Pep

-Các hội thẩm nhân dân:

+Ông Trịnh Thanh Khiết

Nghề nghiệp : Cán bộ công chức Nhà nước

Nơi công tác: Hội nông dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

+Bà Rơ Ô Lễ

Nghề nghiệp : cán bộ công chức Nhà nước.

Nơi công tác: Hội phụ nữ huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa – Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa – Gia Lai tham gia phiên tòa : Ông Lã Đại Thịnh– Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa – Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990, tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Buôn T, xã Phú C, huyện Krông P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Thanh H và bà Trần Thị L; Tiền án, tiền sự : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/02/2017 , đến ngày 16/02/2017 chuyển sang tạm giam và giam liên tục cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: anh Nguyễn Đ, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn phú T, huyện Krông P, tỉnh Gia Lai(Có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị L, sinh năm 1973

Trú tại: Buôn Tang, xã Phú C, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai(có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh Hải bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa – Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/9/2014, Lê Văn T, Trương Quang Đ, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc Q, Nguyễn Thanh H, Kpã N, Ksor P, Kpã N, Nay B, Nay L uống rượu tại quán thịt dê Về Cội ở tổ dân phố 5, thị trấn phú túc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ các thanh niên này đến nhà Nguyễn Đ ở buôn Nông S, xã Ia Rm để gây thương tích cho Nguyễn Đ vì trước đó Nguyễn Đ có mâu thuẫn với Trương Quang Đ. Tất cả mọi người đều đồng ý đi đánh Đ, sau đó P chở T về nhà T để lấy dao mã tấu tự chế, còn N đi mua khẩu trang và phát cho những người tham gia. Trương Quang Đ điều khiển xe mô tô BKS 81N1-059.50 của T chở T, L và P; T điều khiển xe mô tô BKS 81N1-059.32 của Q chở N, H; Q điều khiển xe mô tô BKS 81N1-041.62 chở N, B. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, cùng ngày, các đối tượng đến cách nhà Đ khoảng 100m, 03 đối tượng gồm Đ, H, B ở lại quay xe nhằm mục đích nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Các đối tượng Q, T, P, L, N bẻ cây ở hàng rào gần đó; T cầm dao mã tấu; N cầm đá. Sau khi chuẩn bị xong hung khí, các đối tượng đi bộ vào trong nhà Đ, Q và N đi cửa phía bên trái theo hướng từ đường vào nhà (cửa chính); T, P, L, T và N đi cửa phía bên phải theo hướng từ đường vào nhà (cửa phụ). T phát hiện ra Nguyễn Đ đang đứng gần cửa phụ cùng với Lê Thị T (bạn gái của Đức) nên đuổi Đ, lúc đó N cầm đá ném về phía Đ nhưng không trúng, Đ bỏ chạy về phía cửa hông giữa hai gian nhà thì bị N sử dụng dao lấy được ở kệ để hàng trong nhà Đ chém từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Nguyễn Đ đưa tay trái lên đỡ thì bị chém ở mặt dưới cánh tay trái. Nguyễn Đ bước lùi về phía sau và ngồi xuống đất thì Lê Văn T dùng dao mã tấu chém trúng đầu của Đ. Còn T, P, L, cầm cây đánh vào người Đ; Q cầm gạch ném vào người Đ. Khi phát hiện sự việc, bà Phan Thị B và ông Nguyễn Q là bố và mẹ của Nguyễn Đ đã chạy ra can ngăn, đẩy các đối tượng ra. Còn Q cầm gạch ném về phía Đ nhưng không trúng. Sau đó các đối tượng bỏ chạy. khi N chạy ra khỏi nhà Đ thì phát hiện 03 can xăng (01 can dung tích 2 lít; 02 can dung tích 1 lít) của bà Phan Thị B để trên kệ bày hàng gần ở cửa ra vào nên N quay lại đã cầm 3 can xăng này và 01 con dao đã dùng để chém Đ chạy ra chỗ Đ, H và B đang chờ và về rẫy của gia đình T và Q ở buôn T, xã Phú C. Tại rẫy nhà T và Q, N cầm 02 can xăng dung tích 1 lít chiếm đoạt được đổ vào xe mô tô của Kpã N và đưa 01 can xăng dung tích 2 lít cho H đổ vào xe mô tô của Q.

T đem mã tấu đi cất giấu tại khu vực đập Phú C (thuộc xã Phú C, huyện Krông P, Gia Lai) và sau đó quay lại rẫy nhà T. Đ đi mua rượu và đồ ăn về nhà T ngồi nhậu ở đây đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì cả nhóm giải tán.

Nguyễn Đ được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Krông P sau đó được chuyển đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Đ để điều trị từ ngày 26/9/2014 đến ngày 03/10/2014 thì xuất viện. Nguyễn Đ đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với các đối tượng đã gây thương tích cho Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 52 ngày 07/11/2014 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận Nguyễn Đ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 39% (*Ba mươi chín phần trăm*).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các vật chứng gồm: Bốn (04) khúc cây không rõ hình dáng, đã khô và Hai (02) viên đá.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H đã thừa nhận hành vi gây thương tích cho Nguyễn Đ phù hợp với các tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 20/01/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông P xác định 03 can xăng và 01 con dao trị giá tổng cộng là 280.000đ

Tại bản cáo trạng số 24/Ctr - VKS ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông P – Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau: vào ngày 26/9/2014, sau khi uống rượu cùng với Lê Văn T, Trương Quang Đô, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc Q, Kpă N, Ksor P, Kpă N, Nay B, Nay L tại quán thịt dê về Cội ở tổ dân phố 5 thì Tuyên điều khiển xe mô tô chở N và bị cáo đi theo hướng xã IaR, đi được khoảng 03km thì dừng xe thì T rủ mọi người đi đánh anh Đức ở xã IaR và được mọi người đồng ý. Sau đó tất cả mọi người tiếp tục dùng xe mô tô chở nhau đi đến cách nhà anh Đ khoảng 100m, thì Đ, B và bị cáo H ở lại quay xe nhằm mục đích nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Còn Q, T, P L, Nư bẻ cây ở hàng rào gần đó. Còn T cầm dao mã tấu, N cầm đá. Sau khi chuẩn bị xong, tất cả đi bộ vào trong nhà anh Đ thì T phát hiện anh Nguyễn Đ đang đứng gần cửa phụ cùng với Lê Thị T (bạn gái của Đ) nên đuổi Đ, lúc đó N cầm đá ném về phía Đ nhưng không trúng, anh Đ bỏ chạy về phía cửa hông giữa hai gian nhà thì bị N sử dụng dao lầy được ở kệ để hàng trong nhà anh Đ chém từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; anh Nguyễn Đ đưa tay trái lên đỡ thì bị chém ở mặt dưới cánh tay trái. Khi anh Nguyễn Đ bước lùi về phía sau và ngồi xuống đất thì bị Lê Văn T dùng dao mã tấu chém trúng đầu của anh Đ. Còn T, P, L, cầm cây đánh vào người anh Đ. Còn Q cầm gạch ném về phía anh Đ nhưng không trúng. Sau đó tất cả bỏ chạy, đã gây hậu quả cho anh Đ mà theo kết luận giám định pháp y số 52 ngày 07/11/2014 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận Nguyễn Đ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 39% (Ba mươi chín phần trăm).

Lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của người bị hại đồng thời phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo H tuy không trực tiếp gây ra thương tích cho người bị hại nhưng khi được T rủ thì bị cáo đồng ý với động cơ mục đích thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo H là đồng phạm về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 – Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông P truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điều 53 - Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh

H từ 05 đến 05 năm 06 tháng tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

-Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm và gây hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe con người, gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 39%.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm vì có nhiều người cùng tham gia nhưng ở dạng đơn giản, thông thường. Tuy có sự bàn bạc, chuẩn bị trước khi thực hiện hành vi phạm tội song không có sự phân công, câu kết chặt chẽ, không có người cầm đầu chỉ huy. Đối với bị cáo H sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã trốn khỏi địa phương nên ngày 20/7/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông P đã ra quyết định tách vụ án. Ngày 23/9/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông P ra lệnh truy nã đối với Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 09/02/2017, bị cáo Nguyễn Thanh H đến Công an phường Hàng B, Quận Đống Đ, thành phố Hà Nội đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên đã phục hồi điều tra vụ án, bị can đối với bị can Nguyễn Thanh H theo quy định của pháp luật. Còn Lê Văn T, Trương Quang Đ, Nguyễn Khắc Q, Nguyễn Khắc T, Kpă N, Ksor P, Kpă N, Nay B, Nay L thì vào ngày 26/02/2015 đã bị Tòa án Nhân dân huyện Krông P xử phạt cụ thể, xử phạt : bị cáo Lê Văn T 07 năm tù, bị cáo Kpă N 06 năm 06 tháng tù, bị cáo Kpă N 06 năm tù, bị cáo Trương Quang Đ 05 năm tù, bị cáo Ksor P 05 năm tù, bị cáo Nguyễn Khắc Q 06 năm 06 tháng tù, bị cáo Nay B 05 năm tù, bị cáo Nguyễn Khắc T 06 năm tù, bị cáo Nay L 04 năm tù.

Nay cần xét đến vai trò, mức độ tham gia và nhân thân của bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo là điều cần thiết. Cụ thể : Lê Văn T là người khởi xướng rủ rê đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên N là người dùng dao chém vào tay trái của anh Đ trước, sau đó T dùng mã tấu đánh vào đầu anh Đ rồi đến Q, T, L, N và P dùng cây đánh vào người anh Đ, còn Đ, B và bị cáo H giữ xe. Hậu quả gây thương tích nặng nhất của người bị hại là do hành vi trực tiếp của Kpă N gây ra. Tuy nhiên, Lê Văn T là người đóng vai trò chủ mưu quyết định việc hình thành của tội phạm. Hành vi của T là nặng nhất sau đó đến N, cuối cùng là những người còn lại. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Lê Văn T đã dùng mã tấu chém vào đầu anh Đ, N dùng dao chém ở mặt trái cánh tay trái của anh Đ với tỷ lệ thương tật của anh Đức là 39%. Nên phải áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 3 điều 104 của Bộ luật hình sự

Xét về nhân thân, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo Nguyễn Thanh H ra khỏi đời sống cộng đồng của xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng và hiệu quả nói riêng đối với các bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục cho mọi người dân có ý thức tự giác tuân thủ chấp hành pháp luật của Nhà nước ta. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

nếu tại phiên tòa bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 – Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại là 4.600.000đ theo yêu cầu của người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 46 – Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã trốn khỏi địa phương một thời gian sau đó ra đầu thú và tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác cho bị cáo được quy định tại Khoản 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

-Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra người bị hại anh Nguyễn Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần với số tiền là 4.600.000đ và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại với số tiền là 4.600.000đ. Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Đ không ý kiến, yêu cầu hay tranh chấp gì về phần dân sự nên hội đồng xét xử không đề cập đến.

-Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra tạm giữ gồm:

-03(ba) vỏ can xăng(Trong đó có 02 vỏ can có dung tích 01 lít, 01 vỏ can có dung tích 02 lít, cả 03 vỏ can đều là loại can nhựa màu trắng đục, nắp màu đỏ);01(Một) con dao, loại dao thái rau bản rộng, toàn bộ dao dài 38cm làm bằng kim loại, lưỡi dao dài 25cm, rộng nhất là 6,6cm, dày 01mm của anh Nguyễn Đ; 03(Ba) khẩu trang; 04(Bốn) khúc cây không rõ hình dáng, đã khô; 02(hai) viên đá đã xử lý xong tại bản án số 25/2016/HSST, ngày 29/9/2016 của Tòa án Nhân dân huyện Krông P nên không đề cập đến. Còn mã tấu mà Tình sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, sau đó T đem mã tấu đi cất giấu tại khu vực đập Phú C (thuộc xã Phú Cần, huyện Krông P, Gia Lai). Cơ quan điều tra Công an huyện Krông P đã xác minh truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có cơ xử lý trong cùng vụ án này.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”

1/Áp dụng khoản Khoản 3 Điều 104; Điểm b,p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điều 53 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 10/02/2017

2/ Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2017) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản)
- VKSND huyện Krông pa (02 bản)
- Công an huyện Krông Pa
- Bị cáo để thi hành
- Người bị hại
- Người liên quan
- Chi Cục THADS.H. Krông Pa (01 bản)
- Lưu hồ sơ vụ án

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ksor Pep